

Số: 2490 /KH-UBND-GDDT

Hóc Môn, ngày 23 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp
năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Hóc Môn**

Căn cứ Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Căn cứ Quyết định số 838/QĐ-GDDT-VP ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt danh sách các trường tiểu học, trung học cơ sở triển khai Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” từ năm học 2016-2017;

Căn cứ Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của UBND Thành phố về phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

A. YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

1. Đảm bảo đủ chỗ học cho con em nhân dân huyện Hóc Môn, đặc biệt là con em gia đình chính sách, gia đình nghèo, công nhân, mồ côi; thực hiện tốt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học bắt buộc đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học; thực hiện tốt công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở.

2. Phần đầu 100% trẻ trong độ tuổi đi học, kể cả tạm trú đều được đến trường; phần đầu 100% học sinh cấp Tiểu học được học 2 buổi/ngày nhằm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; khuyến khích tiếp tục phát triển trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại địa bàn huyện; khuyến khích tổ chức dạy tăng cường tiếng Anh, dạy môn Toán và các môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh, các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam tại các trường trên địa bàn huyện.

3. Thực hiện đúng quy chế tuyển sinh ở mỗi bậc học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), đảm bảo nghiêm túc, công bằng, chính xác, đánh giá đúng trình độ người học, phản ánh đúng chất lượng dạy và học.

4. Áp dụng Hệ thống thông tin địa lý (Geographic Information System - gọi tắt là bản đồ GIS) hỗ trợ trong công tác tuyển sinh tại huyện Hóc Môn.

5. Phần đầu 100% việc đăng ký tuyển sinh vào các lớp đầu cấp và nhập học được thực hiện hoàn toàn bằng hình thức trực tuyến theo hướng dẫn của Sở GDĐT, đồng thời xây dựng phương án hỗ trợ, hướng dẫn cho các trường hợp khó khăn hoặc chưa quen thao tác.

6. Thống nhất sử dụng chung một hệ thống tuyển sinh đầu cấp tại địa chỉ <https://tuyensinhdaucap.hcm.edu.vn> và nguồn dữ liệu tuyển sinh của ngành Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.hcm.edu.vn>.

Sau khi công bố kết quả, cha mẹ học sinh phải xác nhận nhập học trên trang tuyển sinh của Thành phố, tiếp theo thực hiện nộp hồ sơ giấy trực tiếp tại trường trúng tuyển theo Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp của xã - thị trấn. Nghiêm cấm các trường vận động, quỳn gúp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

B. PHƯƠNG THỨC HUY ĐỘNG TRẺ RA LỚP VÀ TUYỂN SINH

I. HUY ĐỘNG TRẺ VÀO TRƯỜNG MẦM NON

1. Yêu cầu và nguyên tắc

Huy động 100% trẻ 05 tuổi (sinh năm 2019) đang cư trú trên địa bàn huyện vào các trường mẫu giáo, mầm non theo kế hoạch, phần đầu đảm bảo chỗ học cho trẻ dưới 05 tuổi, tăng dần tỷ lệ huy động trẻ ở độ tuổi nhà trẻ đến trường.

Đảm bảo tất cả các trẻ trong độ tuổi đều phải được khai báo đầy đủ thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu về tuyển sinh của ngành Giáo dục Thành phố và được xác thực đầy đủ với dữ liệu dân cư quốc gia. Trong đó lưu ý các thông tin như mã định danh, nơi thường trú theo mã định danh và một số thông tin cá nhân khác trên cơ sở dữ liệu tuyển sinh phải thống nhất với dữ liệu dân cư quốc gia. Trường hợp thông tin của cơ sở dữ liệu tuyển sinh và dữ liệu dân cư quốc gia chưa thống nhất, Ban chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp chịu trách nhiệm hướng dẫn, rà soát, điều chỉnh chính xác trước khi trẻ đăng ký tuyển sinh.

Các cơ sở giáo dục mầm non nhận trẻ 05 tuổi phải đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị và giáo viên; phải thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục mầm non theo quy định; tổ chức nhận trẻ từ 06 đến 18 tháng tuổi theo đúng lộ trình quy định.

Các trường mẫu giáo, mầm non (công lập, tư thục), nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập công bố cụ thể chỉ tiêu tuyển sinh của từng nhóm, lớp.

Công tác tuyển sinh được thực hiện theo hình thức trực tuyến, hạn chót công bố kết quả đồng loạt vào ngày 01 tháng 8 năm 2024; đảm bảo việc thực hiện bộ hồ sơ nhập học và phiếu khảo sát đầu vào cho trẻ.

Căn cứ nhu cầu của cha mẹ học sinh và điều kiện của đơn vị, các trường mầm non có thể cho trẻ làm quen với trường lớp trong thời gian nghỉ hè.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: trẻ em 05 tuổi (sinh năm 2019) là **5.889** học sinh, giảm 552 em so với năm học 2023-2024¹.

Chỉ tiêu phân bổ trẻ 05 tuổi vào các trường là **5.889** học sinh (theo Phụ lục 1).

3. Thành phần hồ sơ: phiếu đăng ký tuyển sinh, bản sao giấy khai sinh (sao từ sổ gốc hoặc sao y bản chính), giấy chứng nhận sức khỏe, bảng điều tra tâm lý trẻ.

4. Tiếp tục tuyển sinh lớp mẫu giáo Trường Mầm non Bông Sen - Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế

a) Chỉ tiêu tuyển sinh: 05 lớp, 150 học sinh (mỗi lớp không quá 30 học sinh).

b) Điều kiện: việc tuyển sinh trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế dựa trên nguyên tắc hoàn toàn tự nguyện.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 1

1. Tuyển sinh vào lớp 1

1.1. Yêu cầu, nguyên tắc chung

a) Huy động 100% trẻ 06 tuổi (sinh năm 2018) đang cư trú trên địa bàn huyện vào học lớp 1, theo danh sách do Ban Chỉ đạo tuyển sinh đầu cấp qui định.

Đảm bảo mục tiêu tất cả các trẻ trong độ tuổi đều phải được khai báo đầy đủ thông tin lên hệ thống cơ sở dữ liệu về tuyển sinh của ngành Giáo dục Thành phố và được xác thực với dữ liệu dân cư quốc gia. Đảm bảo các thông tin như mã định danh, nơi thường trú theo mã định danh và một số thông tin cá nhân khác trên cơ sở dữ liệu tuyển sinh phải thống nhất với dữ liệu dân cư quốc gia.

Công tác tuyển sinh được chia làm 2 đợt, trong đó:

Đợt 1: ưu tiên tuyển sinh các trường hợp là đối tượng có nơi ở hiện tại trên địa bàn huyện.

Đợt 2: căn cứ các báo cáo của đơn vị chưa tuyển đủ học sinh so với chỉ tiêu được giao, Ban chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quyết định về việc mở tuyển sinh đợt 2, đồng thời quy định các đối tượng được phép đăng ký trong giai đoạn này (việc đăng ký vẫn thực hiện theo hình thức trực tuyến).

¹ Năm học 2023-2024 có 6.441 học sinh

Không nhận học sinh học sớm tuổi. Trường hợp nhận học sinh ngoài danh sách sẽ do Ban chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp của huyện xem xét, quyết định.

b) Phần đầu thực hiện mục tiêu sĩ số lớp theo Điều lệ trường tiểu học; phần đầu 100% học sinh cấp Tiểu học được học 2 buổi/ngày nhằm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

c) Thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025. Tổ chức làm quen tiếng Anh cho học sinh lớp 1 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và lộ trình riêng của Thành phố.

d) Thực hiện Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”. Tổ chức cho học sinh lớp 1,2 và các lớp khác làm quen môn Tin học theo nhu cầu của học sinh và theo lộ trình riêng của Thành phố.

e) Công tác tuyển sinh thực hiện theo hình thức trực tuyến, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn chịu trách nhiệm ban hành văn bản hướng dẫn quy trình tổ chức và khung thời gian thực hiện. Hạn chót công bố danh sách trúng tuyển vào ngày 01 tháng 8 năm 2024. Đối với các trường còn thiếu chỉ tiêu so với phân bổ của Ủy ban nhân dân huyện thì danh sách bổ sung chỉ tiêu phải do Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp xét duyệt.

g) Các trường không được khảo sát trẻ để xếp lớp.

1.2. Chỉ tiêu tuyển sinh: Tổng số trẻ sinh năm 2018 (6 tuổi) vào lớp 1: 8337 học sinh, giảm 653 học sinh so với năm học 2023-2024².

Chỉ tiêu phân bổ học sinh lớp 1 vào các trường là 8337 học sinh (theo Phụ lục 2).

1.3. Thành phần hồ sơ

Phiếu đăng ký tuyển sinh, Bản sao giấy khai sinh (sao y bản chính), thông tin nơi ở hiện tại.

2. Tuyển sinh vào lớp 1 tăng cường ngoại ngữ (tiếng Anh)

Tổ chức tăng cường tiếng Anh cho học sinh lớp 1 vào các trường tiểu học³ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và lộ trình riêng của Thành phố. Việc tuyển sinh dựa trên nguyên tắc hoàn toàn tự nguyện.

Hàng năm, Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm xem xét đưa ra khỏi loại hình này các học sinh không theo kịp chương trình và tổ chức khảo sát tuyển bổ sung nhưng phải bảo đảm sĩ số không vượt quá quy định.

² Năm học 2023-2024 có 8990 học sinh

³ Các trường tiểu học: Nguyễn An Ninh, Bùi Văn Ngừ, Tây Bắc Lân, Hoàng Hoa Thám, Thới Thạnh, Võ Văn Thặng, Cầu Xáng, Trương Văn Ngải, Lý Chính Thắng 2, Ấp Đình, Mỹ Hòa, Tam Đông, Tam Đông 2, Thới Tam, Nguyễn Thị Nuôi, Mỹ Huê, Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

3. Tuyển sinh vào lớp 1 theo Chương trình Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố

Tiếp tục thực hiện tại 03 trường: Tiểu học Nguyễn An Ninh, Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi và Tiểu học Bùi Văn Ngừ. Việc tuyển sinh dựa trên nguyên tắc hoàn toàn tự nguyện.

Tổ chức dạy Chương trình tiếng Anh tích hợp cho học sinh lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và lộ trình riêng của Thành phố⁴. Sĩ số học sinh: không quá 35 học sinh/lớp (*Chi tiết theo Phụ lục 3a*).

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6

1. Tuyển sinh vào lớp 6

1.1. Yêu cầu, nguyên tắc chung

Đảm bảo 100% chỗ học cho học sinh trong độ tuổi quy định đang cư trú trên địa bàn và đã hoàn thành chương trình cấp Tiểu học được vào học lớp 6 theo danh sách do Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quy định.

Tiếp tục triển khai tuyển sinh theo hình thức trực tuyến, đảm bảo tất cả các học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học đều được khai báo đầy đủ thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu về tuyển sinh của ngành Giáo dục Thành phố và được xác thực đầy đủ với dữ liệu dân cư quốc gia. Đảm bảo các thông tin như mã định danh, nơi thường trú theo mã định danh và một số thông tin cá nhân khác trên cơ sở dữ liệu về tuyển sinh phải thống nhất với dữ liệu dân cư quốc gia.

Công tác tuyển sinh được chia làm 2 đợt, trong đó:

Đợt 1: ưu tiên tuyển sinh các trường hợp là đối tượng có nơi ở hiện tại trên địa bàn, đã hoàn thành chương trình Tiểu học và trong độ tuổi quy định.

Đợt 2: căn cứ các báo cáo của đơn vị chưa tuyển đủ học sinh so với chỉ tiêu được giao, Ban chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp quyết định về việc mở tuyển sinh đợt 2, đồng thời quy định các đối tượng được phép đăng ký trong giai đoạn này (việc đăng ký vẫn thực hiện theo hình thức trực tuyến).

Trường hợp thông tin của cơ sở dữ liệu tuyển sinh và dữ liệu dân cư chưa thống nhất, Ban chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp chịu trách nhiệm hướng dẫn, rà soát, điều chỉnh chính xác trước khi trẻ đăng ký tuyển sinh.

Không nhận học sinh ngoài danh sách nếu chưa nhận đủ số lượng học sinh theo danh sách phân bổ của Ủy ban nhân dân huyện. Trường hợp nhận học sinh ngoài danh sách sẽ do Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp xem xét, quyết định. Phân bổ hợp lý học sinh khuyết tật học hòa nhập.

⁴ Theo các Quyết định số 2769/QĐ-UBND và Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Đề án "Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam" tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Chỉ tiêu tuyển sinh: tổng số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 trên địa bàn huyện: 9.526 học sinh, giảm 896 học sinh so với năm học 2023-2024⁵. Chỉ tiêu phân bổ học sinh lớp 6 vào các trường là 9.526 học sinh (theo Phụ lục 4).

1.3. Thành phần hồ sơ

Phiếu đăng ký tuyển sinh, Bản sao giấy khai sinh (sao y bản chính), thông tin nơi ở hiện tại.

2. Tuyển sinh lớp 6 trường THCS Nguyễn An Khương - Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế

Thực hiện tuyển sinh đầu vào đối với học sinh lớp 6 tại trường THCS Nguyễn An Khương bằng hình thức: Xét duyệt hồ sơ dự tuyển kết hợp thực hiện bài khảo sát đánh giá năng lực mỗi học sinh.

2.1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 07 lớp, mỗi lớp không quá 35 học sinh

2.2. Điều kiện: Học sinh đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học tại huyện Hóc Môn và học sinh đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học ở nơi khác hiện cư trú thực tế trên địa bàn huyện Hóc Môn có nguyện vọng học lớp 6 tại trường THCS Nguyễn An Khương huyện Hóc Môn; có điểm bài kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 của mỗi môn tiếng Việt và Toán đạt từ 9 điểm trở lên.

2.3. Nội dung, hình thức khảo sát: Thực theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện tuyển sinh vào lớp 6 theo hình thức khảo sát đánh giá năng lực tại trường Trung học cơ sở Nguyễn An Khương thực hiện chương trình chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

Nếu không trúng tuyển vào lớp 6 theo hình thức khảo sát đánh giá năng lực tại trường khảo sát, học sinh vẫn được xét tuyển vào lớp 6 theo quy định của Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025, trên đại bàn huyện Hóc Môn.

3. Tuyển sinh lớp 6 theo Chương trình Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp

Tiếp tục thực hiện tại trường THCS Nguyễn An Khương

Việc tuyển sinh dựa trên nguyên tắc hoàn toàn tự nguyện.

3.1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 02 lớp, mỗi lớp không quá 35 học sinh (*Chỉ tiêu cụ thể theo phụ lục 3b*).

3.2. Điều kiện: học sinh tham gia chương trình tích hợp thỏa một trong các yêu cầu về tiếng Anh sau đây:

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học theo Chương trình Tiếng Anh tích hợp.

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có đủ năng lực tiếng Anh thỏa một trong các điều kiện sau đây:

⁵ Năm học 2023-2024 có 10.422 học sinh

* Theo hệ thống Pearson English: học sinh phải có chứng chỉ PTE Young Learner cấp độ Quickmarch (Pass - số sao tối thiểu 3/5 sao).

* Theo hệ thống Cambridge English: Học sinh phải có chứng chỉ Flyer (số khiên tối thiểu 12/15 khiên).

* Theo hệ thống ETS: học sinh phải có chứng chỉ TOEFL Primary bậc 2 với số huy hiệu tối thiểu là 3/5 huy hiệu (TOEFL Primary, Step 2, 3 badges).

* Học sinh phải được đánh giá đạt bài khảo sát năng lực tiếng Anh đầu vào của chương trình (Placement test).

Lưu ý: học sinh cần có một trong các chứng chỉ nêu trên, hoặc phải thực hiện bài khảo sát năng lực tiếng Anh đầu vào của chương trình (Placement test). Nếu số lượng đăng ký hơn chỉ tiêu của trường, thực hiện xét từ cao xuống thấp cho đến khi

đủ chỉ tiêu (ưu tiên học sinh hoàn thành chương trình tiểu học theo Chương trình tiếng Anh tích hợp); học sinh đã đăng ký xét tuyển lớp tiên tiến, hội nhập quốc tế thì không được đăng ký xét tuyển lớp “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam”.

3.3. Thời gian tuyển sinh

Từ ngày 01 tháng 7 đến ngày 05 tháng 7 năm 2024: học sinh trực tiếp đăng ký vào học lớp 6 theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” tại trường THCS Nguyễn An Khương.

Hồ sơ dự tuyển theo phiếu đăng ký gồm: phiếu đăng ký, học bạ, các chứng chỉ tiếng Anh nêu trên (nếu có).

- Ngày 15 tháng 7 năm 2024: công bố danh sách trúng tuyển tại trường THCS Nguyễn An Khương.

4. Tuyển sinh vào các lớp 6 tăng cường tiếng Anh

Tiếp tục tuyển sinh tiếng Anh tăng cường tại 05 trường trung học cơ sở gồm trường THCS Nguyễn Hồng Đào, trường THCS Tô Ký, trường THCS Trung Mỹ Tây 1, trường THCS Tân Xuân và trường THCS Nguyễn Văn Búra.

4.1. Chỉ tiêu tuyển sinh: mỗi trường 02 lớp, mỗi lớp không quá 35 học sinh. Việc tuyển sinh dựa trên nguyên tắc hoàn toàn tự nguyện (*Chỉ tiêu cụ thể theo phụ lục 3c*).

4.2. Điều kiện

Học sinh hoàn thành chương trình cấp tiểu học tại huyện Hóc Môn

Đối với HS hết lớp 5 không học chương trình tiếng Anh tăng cường tiểu học, cần có 1 trong các chứng chỉ quốc tế sau:

- Pearson PEIC (PTE Young Learners) Young Learners Quickmarch đạt từ mức Pass - số sao tối thiểu 3/5 sao trở lên.

- FLYERS: từ 10 khiên trở lên.

- TOEFL Primary: tối thiểu đạt 3 huy hiệu của bài thi TOEFL Primary step 2.

- Các chứng chỉ quốc tế khác trình độ từ A2 trở lên.
- Tham dự kỳ kiểm tra, đánh giá năng lực đầu vào dành cho học sinh lớp TATC của các trường trung học cơ sở (trong trường hợp số học sinh đăng ký đầu vào vượt so với khả năng tiếp nhận của trường Trung học cơ sở).

Đối với HS học hết lớp 5 chương trình tiếng Anh tăng cường tiểu học:

- Có điểm trung bình môn tiếng Anh tăng cường cả năm từ 6,0 trở lên. Trong đó, điểm toàn năm từng kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) từ 6,0 điểm trở lên.
- Pearson PEIC (PTE Young Learners) Young Learners Quickmarch đạt từ mức Pass - số sao tối thiểu 3/5 sao trở lên.
- FLYERS: trên 10 khiên.
- TOEFL Primary: tối thiểu đạt 3 huy hiệu của bài thi TOEFL Primary step 2.
- Các chứng chỉ quốc tế khác trình độ từ A2 trở lên.
- Tham dự khảo sát đầu vào dành cho học sinh lớp TATC của các trường Trung học cơ sở.

Chú ý: các chứng chỉ trên và khảo sát đầu vào không bắt buộc, chỉ dùng trong trường hợp số học sinh đăng ký đầu vào vượt so với khả năng tiếp nhận của trường trung học cơ sở.

Đối với HS học hết lớp 5 chương trình tiếng Anh Tích hợp tiểu học:

- Điểm trung bình năm học môn tiếng Anh tích hợp từ 6,0 trở lên.
- Có chứng chỉ Pearson PEIC (PTE Young Learners) Young Learners Quickmarch đạt từ mức Pass - số sao tối thiểu 3/5 sao trở lên.
- FLYERS: trên 10 khiên.
- TOEFL Primary: tối thiểu đạt 3 huy hiệu của bài thi TOEFL Primary step 2.
- Tham dự kỳ kiểm tra, đánh giá năng lực đầu vào dành cho học sinh lớp Tiếng anh Tăng cường của các trường Trung học cơ sở.

Lưu ý: các chứng chỉ trên và kỳ kiểm tra, đánh giá năng lực đầu vào không bắt buộc, chỉ dùng trong trường hợp số học sinh đăng ký đầu vào vượt so với khả năng tiếp nhận của trường Trung học cơ sở. Căn cứ chỉ tiêu được giao và tổng điểm các kỹ năng, tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

IV. Tuyển sinh vào các trường tư thục

Các trường tư thục thực hiện công tác tuyển sinh theo Kế hoạch chủ động của từng trường và phù hợp với các quy định.

Từ năm học 2024-2025, việc đăng ký tuyển sinh của các trường tư thục sẽ được triển khai như sau:

1. Đối với tuyển sinh khối Mầm non, lớp 1, lớp 6

Tất cả các trẻ trong độ tuổi đều phải được khai báo đầy đủ thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu về tuyển sinh của ngành Giáo dục Thành phố và xác thực đầy đủ với dữ liệu dân cư quốc gia. Đảm bảo các thông tin như mã định danh, nơi

thường trú theo mã định danh và một số thông tin cá nhân khác trên cơ sở dữ liệu về tuyển sinh phải thống nhất với dữ liệu dân cư quốc gia.

Hướng dẫn cha mẹ học sinh thực hiện đăng ký trên trang tuyển sinh của Thành phố do Sở GDĐT quy định, sử dụng mã định danh đã được khai báo trên cơ sở dữ liệu về tuyển sinh để xác nhận hồ sơ.

Trường hợp thông tin của cơ sở dữ liệu về tuyển sinh và dữ liệu dân cư quốc gia chưa thống nhất, Ban Chỉ đạo Tuyển sinh đầu cấp chịu trách nhiệm hướng dẫn, rà soát, điều chỉnh chính xác trước khi trẻ đăng ký tuyển sinh.

Các đơn vị không sử dụng trang đăng ký riêng hoặc nguồn dữ liệu ngoài cơ sở dữ liệu về tuyển sinh của ngành Giáo dục Thành phố đã quy định. Tuyệt đối không giải quyết các trường hợp học sinh chưa đăng ký trên trang tuyển sinh của Thành phố.

Thời gian tuyển sinh: thực hiện theo khung thời gian quy định trong Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp do huyện quy định đối với từng cấp học.

2. Quy định về cách thức báo cáo

Báo cáo Danh sách tuyển sinh khối Mầm non, lớp 1, lớp 6 cho Phòng GDĐT, trước ngày 31 tháng 8 năm 2024.

V. Thời gian tuyển sinh

Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị, cá nhân thực hiện
Từ ngày 25/5/2024 đến ngày 03/6/2024	Tổ chức cho cha mẹ học sinh đăng ký tuyển sinh chính thức trên trang tuyển sinh của thành phố tại địa chỉ https://tuyensinhdaucap.hcm.edu.vn	Phòng GDĐT, Các đơn vị có tham gia tuyển sinh, cha mẹ học sinh
Từ ngày 04/6/2024 đến ngày 08/7/2024	Xét và công bố kết quả tuyển sinh tại các trường.	Phòng GDĐT, Đơn vị xây dựng hệ thống tuyển sinh của huyện.
	Cập nhật dữ liệu học sinh trúng tuyển lên trang tuyển sinh của thành phố.	
	Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển và xác nhận kết quả nộp hồ sơ tại trang tuyển sinh của thành phố.	Các đơn vị có tham gia tuyển sinh
Từ ngày 09/7/2024 đến ngày 16/7/2024	Tổng hợp số lượng thí sinh nộp hồ sơ tại các đơn vị tuyển sinh.	Phòng GDĐT, Các đơn vị có tham gia tuyển sinh
	Trên cơ sở thống kê, tổng hợp, Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch tuyển sinh đợt 2.	Phòng GDĐT

Thời gian	Nội dung công việc	Đơn vị, cá nhân thực hiện
Ngày 17/7/2024 đến ngày 18/7/2024	Phòng GDĐT huyện nộp kế hoạch tuyển sinh đợt 2 hoặc văn bản xác nhận không tổ chức tuyển sinh đợt 2.	Phòng GDĐT
Từ ngày 19/7/2024 đến ngày 22/7/2024	Tổ chức cho cha mẹ học sinh đăng ký tuyển sinh đợt 2 trên trang tuyển sinh của thành phố tại địa chỉ https://tuyensinhdaucap.hcm.edu.vn	Phòng GDĐT, Các đơn vị có tham gia tuyển sinh, cha mẹ học sinh
Từ ngày 23/7/2024 đến ngày 01/8/2024	Xét và công bố kết quả tuyển sinh đợt 2.	Phòng GDĐT, Đơn vị xây dựng hệ thống tuyển sinh của huyện.
	Cập nhật dữ liệu học sinh trúng tuyển đợt 2 lên trang tuyển sinh của thành phố.	
	Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển đợt 2 và xác nhận kết quả nộp hồ sơ tại trang tuyển sinh của thành phố.	Các đơn vị có tham gia tuyển sinh

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh đầu cấp của huyện để chỉ đạo và kiểm tra công tác tuyển sinh của các xã - thị trấn và các trường trên địa bàn huyện; thực hiện các văn bản về công tác tuyển sinh và tổ chức thi tuyển vào lớp 10 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Triển khai thực hiện kế hoạch và phổ biến đến Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, THCS, trường Trung cấp Bách Nghệ TP. Hồ Chí Minh, Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên để có kế hoạch thực hiện; thành lập Hội đồng tuyển sinh ở các trường để thực hiện công tác tuyển sinh đầu cấp; hướng dẫn các trường tổ chức xét duyệt kết quả huy động trẻ đến trường và tuyển sinh các lớp đầu cấp.

Phối hợp với chính quyền, công an địa phương, khu phố trong điều tra lập danh sách và đưa thông tin học sinh vào cơ sở dữ liệu về tuyển sinh của ngành Giáo dục Thành phố.

Chủ động tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh thực hiện công tác đăng ký và nộp hồ sơ trực tuyến trên trang tuyển sinh của Thành phố tại địa chỉ: <https://tuyensinhdaucap.hcm.edu.vn>. Tuyệt đối không tạo các trang đăng ký khác hoặc hướng dẫn thực hiện quy trình đăng ký khác theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Công khai đầy đủ phương án tuyển sinh trên trang thông tin điện tử của Phòng GDĐT, trong đó, quy định rõ trách nhiệm của từng thành viên trong Ban tuyển sinh, số điện thoại đường dây nóng và các thông tin cần thiết khác.

Công khai các mẫu đơn và thủ tục nhập học trên trang thông tin điện tử của các trường; triển khai thủ tục tuyển sinh theo Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Rà soát lại toàn bộ hệ thống tuyển sinh tại đơn vị, phát triển và bổ sung các tính năng còn thiếu sót, xây dựng kết nối với trang tuyển sinh của Thành phố trong thời gian quy định. Đảm bảo dữ liệu thí sinh phải được tải về từ trang tuyển sinh của Thành phố. Tuyệt đối không tự tạo nguồn dữ liệu tuyển sinh riêng.

Rà soát và hướng dẫn các trường tư thục trên địa bàn thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng hướng dẫn và quy trình đã đề ra trong Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp. Phòng GDĐT chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, đảm bảo tất cả thí sinh trúng tuyển tại các trường tư thục đều phải được đăng ký trên hệ thống tuyển sinh của Thành phố.

Tăng cường sử dụng bản đồ GIS trong công tác phân bổ học sinh vào các trường trên địa bàn. Tùy tình hình thực tế, các đơn vị trên cơ sở luôn đặt mục tiêu phân bổ học sinh được học trường gần nhà, phù hợp với điều kiện di chuyển.

Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, THCS thực hiện các nội dung sau:

Trước ngày 01 tháng 6 năm 2024, các trường đề xuất với Phòng Giáo dục và Đào tạo danh sách Hội đồng Tuyển sinh của trường; xây dựng kế hoạch huy động trẻ đến trường và tuyển sinh của trường; giới thiệu, tạo điều kiện để cha mẹ học sinh và học sinh tìm hiểu về nhà trường.

Tổ chức xét duyệt danh sách huy động trẻ và tuyển sinh các lớp đầu cấp theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo; kiểm tra và cập nhật đầy đủ danh sách học sinh đầu cấp và cuối cấp trên hệ thống thông tin quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo; chủ động tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh thực hiện công tác đăng ký và nộp hồ sơ trực tuyến.

Bố trí khu vực và cán bộ hỗ trợ công tác tuyển sinh trực trong suốt giai đoạn tuyển sinh theo giờ hành chính. Bố trí thiết bị, dụng cụ và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm rõ quy trình tuyển sinh nhằm hướng dẫn hỗ trợ các trường hợp khó khăn hoặc chưa có kinh nghiệm trong việc tiếp cận công nghệ thông tin.

Thực hiện rà soát, cập nhật thông tin học sinh trên cơ sở dữ liệu về tuyển sinh của Thành phố tại địa chỉ: <https://csdl.hcm.edu.vn>, đảm bảo dữ liệu phải được xác thực với dữ liệu dân cư quốc gia theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Đặc biệt lưu ý các thông tin mã định danh, nơi thường trú theo mã định danh, phải thống nhất với cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia trước khi tiến hành đăng ký.

2. Giao Công an huyện, Ban chỉ đạo Đề án 06

Chỉ đạo lực lượng công an xã, thị trấn trong việc rà soát dữ liệu thông tin nơi ở hiện tại, nơi thường trú phục vụ công tác tuyển sinh.

Hỗ trợ, phối hợp trong việc xác thực các trường hợp dữ liệu tuyển sinh còn sai sót so với dữ liệu dân cư quốc gia. Đặc biệt đối với các trường hợp cần xác minh mã định danh hoặc nơi thường trú theo mã định danh để phục vụ công tác phân bổ học sinh về đúng khu vực theo Kế hoạch tuyển sinh đã quy định.

Phối hợp với Phòng GDĐT huyện tổ chức an toàn các kỳ thi, khảo sát.

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đúng các nội dung đăng ký, quản lý cư trú tại địa bàn các xã - thị trấn; chỉ đạo lực lượng công an các xã - thị trấn thực hiện nghiêm việc xác nhận nơi ở hiện tại, không để xảy ra trường hợp xác nhận không đúng thực tế; phân đầu đảm bảo tính chính xác về dữ liệu dân cư để phục vụ công tác tuyển sinh đầu cấp, xử lý nghiêm cán bộ thực hiện xác nhận nơi ở hiện tại không đúng quy định.

3. Giao Ủy ban nhân dân xã - thị trấn

Điều tra, nắm chính xác số trẻ sinh đến tuổi vào mẫu giáo và lớp 1; xác nhận chính xác tình trạng, thông tin nơi ở hiện tại để phục vụ tốt cho công tác huy động trẻ đến trường và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp. Đồng thời Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn (phụ trách văn hóa - xã hội) cam kết và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện nếu phát sinh tình trạng vượt số trẻ đã xác nhận.

Chỉ đạo công an địa phương thực hiện nghiêm việc xác nhận nơi ở hiện tại, không để xảy ra trường hợp xác nhận không đúng thực tế.

Thông tin tuyên truyền Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 vào các khung giờ cao điểm trong ngày trong suốt thời gian tuyển sinh để cha mẹ học sinh tại địa phương biết và đồng thuận.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể huyện, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện

Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến cán bộ, hội viên và Nhân dân trên địa bàn huyện về thực trạng trường lớp trên địa bàn huyện, kế hoạch huy động trẻ đến trường và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 nhằm tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp Nhân dân.

Tập trung tuyên truyền, thông báo ngày tiếp nhận hồ sơ, ngày đưa trẻ đến trường, lớp để phụ huynh biết và thực hiện đúng thời gian quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 đảm bảo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Hóc Môn, Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các phòng ban, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch./. 

Nơi nhận: 

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện: CT, PCT/KT-VX;
- Các đơn vị được phân công;
- UBND xã - thị trấn;
- Đảng ủy xã - thị trấn (để phối hợp);
- VP. HĐND-UBND huyện: CVP, PCVP/VX;
- Lưu: VT, P.GDĐT (T). 



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Huỳnh Thị Xuân Mai



PHỤ LỤC 1

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể từng xã, thị trấn, trường mầm non - Năm học 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 2490/KH-UBND-GDĐT ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Hóc Môn)

STT	Tên trường MG, MN	Xã - thị trấn	Tổng số phòng học	Tổng số lớp học	Số học sinh lớp Lá NH 2023-2024	Lớp Lá NH 2024-2025		Bình quân số HS/lớp/lá	TS HS khối lá các trường trong xã	TS HS 5 tuổi theo thống kê
						Số lớp	Số trẻ			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	MN Bé Ngoan	Thị Trấn	17	17	145	4	124	31	329	260
	MN 23/11		12	12	75	3	65	22		
	MN Bé Ngoan 1		17	17	148	3	100	33		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		5	5	33	2	40	20		
2	MN Sơn Ca	Đông Thạnh	20	20	260	7	240	34	709	709
	MNTT Hòa Bình		4	4	21	1	35	35		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		82	82	709	24	434	18		
3	MN Sơn Ca 3	Nhị Bình	15	15	125	4	106	27	156	156
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		12	12	72	3	50	17		
4	MN Tân Hiệp	Tân Hiệp	11	11	115	3	120	40	415	484
	MN Tân Hòa		15	15	147	5	175	35		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		22	22	110	4	120	30		

STT	Tên trường MG, MN	Xã - thị trấn	Tổng số phòng học	Tổng số lớp học	Số học sinh lớp Lá NH 2023-2024	Lớp Lá NH 2024-2025		Bình quân số HS/lớp/lá	TS HS khối lá các trường trong xã	TS HS 5 tuổi theo thống kê
						Số lớp	Số trẻ			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
5	MN Hướng Dương	Tân Thới Nhì	16	16	144	5	150	30	319	319
	MN Cúc Hạ Mi		20	9	29	2	69	35		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		16	16	104	4	100	25		
6	MN Tân Xuân	Tân Xuân	16	16	150	4	128	32	428	428
	MN Mỹ Hòa		15	15	192	5	165	33		
	MNTT Minh Đức		7	4	38	1	35	35		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		27	27	139	6	100	17		
7	MN Bông Sen	Thới Tam Thôn	18	18	200	5	175	35	982	982
	MN 2/9		20	20	249	6	210	35		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		87	87	411	28	597	21		
8	MN Bà Điểm	Bà Điểm	13	13	198	4	160	40	661	661
	MNTT Khai Trí		8	8	72	2	70	35		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		52	52	735	13	431	33		
9	MG Bông Sen 1	Trung Chánh	9	9	83	3	70	23	409	409
	MNTT Sao Mai		20	15	243	5	160	32		
	MNTT Toàn Mỹ		6	6	98	2	60	30		

STT	Tên trường MG, MN	Xã - thị trấn	Tổng số phòng học	Tổng số lớp học	Số học sinh lớp Lá NH 2023-2024	Lớp Lá NH 2024-2025		Bình quân số HS/lớp/ lá	TS HS khối lá các trường trong xã	TS HS 5 tuổi theo thống kê
						Số lớp	Số trẻ			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		23	23	145	9	119	13		
10	MN Xuân Thới Đông	Xuân Thới Đông	19	19	142	5	150	30	414	387
	MNTT Rạng Đông		16	15	245	5	150	30		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		39	39	153	8	114	14		
11	MN Nhị Xuân	Xuân Thới Sơn	12	12	153	4	150	38	430	457
	MN 19/8		18	18	194	5	175	35		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		30	30	86	3	105	35		
12	MN Bé Ngoan 3	Xuân Thới Thượng	19	19	222	5	160	32	637	637
	MN Xuân Thới Thượng		18	18	184	5	150	30		
	MNTT Thiên Đức		13	12	128	4	110	28		
	NHÓM LỚP ĐỘC LẬP		94	94	198	22	217	10		
TOÀN HUYỆN			883	857	6,895	233	5,889	25	5,889	5,889
CL			320	309	3,155	87	2,842	649	5,889	
TT			74	64	845	20	620	225	-	
NLĐL			489	489	2,895	126	2,427	253	-	

PHỤ LỤC 2

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể từng xã, thị trấn, trường tiểu học - Năm học 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 2490/KH-UBND-GDDT ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Hóc Môn)

STT	Trường Tiểu học	Tên xã, thị trấn	Tổng số phòng học của trường	Số HS Lớp 5 (Năm học 2023-2024)	Số liệu dự kiến tuyển sinh năm học 2024 - 2025											Số liệu tuyển sinh năm học 2023 – 2024		Số liệu tăng giảm tuyển sinh năm học 2023 – 2024	
					Tổng số trẻ 6 tuổi			Khả năng nhận		Chỉ tiêu nhận						Số Lớp	Số HS	Số Lớp	Số HS
					Thường trú	Tạm trú	Tổng cộng	Tổng số lớp Một	Số học sinh lớp Một	Số lớp học 1 buổi	Số lớp học 2 buổi/ngày	Số Lớp Bán trú	Số lớp học Tăng cường T. Anh	Số Lớp học Tiếng Anh tích hợp	Sĩ số HS/Lop				
1	Nguyễn An Ninh	TT	48	434	210	0	210	6	210	0	6	6	4	2	35	9	434	-3	-224
2	Bùi Văn Ngừ	BĐ	59	565	325	298	623	13	623	0	13	13	10	2	48	14	602	-1	21
3	Tây Bắc Lân	BĐ	70	671	338	268	606	13	606	0	13	13	12	0	47	13	614	0	-8
4	Hoàng Hoa Thám	ĐT	59	458	122	309	431	10	431	0	10	9	10	0	43	11	424	-1	7
5	Thới Thạnh	ĐT	32	106	225	0	225	5	225	0	5	5	5	0	45	7	310	-2	-85
6	Trần Văn Danh	ĐT	49	676	135	311	446	13	446	0	13	13	0	0	34	12	504	1	-58
7	Võ Văn Thặng	NB	46	435	142	125	267	7	267	0	7	7	8	0	38	8	336	0	-69
8	Cầu Xáng	TH	19	108	123	59	182	4	182	0	4	3	4	0	46	3	126	1	56
9	Tân Hiệp	TH	45	146	123	31	154	4	154	0	4	4	0	0	39	4	133	0	21
10	Trương Văn Ngại	TH	36	291	128	120	248	7	248	0	7	7	7	0	35	7	283	0	-35
11	Lý Chính Thắng 2	TTN	36	308	160	42	202	6	202	0	6	6	8	0	34	6	211	0	-9
12	Nhị Tân	TTN	45	128	98	117	215	6	215	0	6	6	0	0	36	5	197	1	18
13	Ấp Đình	TX	45	218	149	166	315	9	315	0	9	9	10	0	35	11	376	-1	-61
14	Mỹ Hòa	TX	35	270	173	158	331	7	331	0	7	7	7	0	47	7	318	0	13
15	Tam Đông	TTT	35	348	211	99	310	7	310	0	7	7	7	0	44	7	247	0	63
16	Tam Đông 2	TTT	49	434	274	163	437	10	437	0	10	9	10	0	44	9	399	1	38
17	Thới Tam	TTT	36	339	296	40	336	8	336	0	8	8	8	0	42	8	296	0	40
18	Nguyễn Thị Nuôi	TTT	45	467	209	91	300	7	300	0	7	7	8	2	43	8	408	-1	-108
19	Mỹ Huệ	TC	27	233	198	56	254	6	254	0	6	3	6	0	42	6	231	0	23
20	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	TC	19	181	111	30	141	4	141	0	4	3	4	0	35	4	162	0	-21
21	Tân Xuân	XTĐ	35	355	168	61	229	5	229	0	5	5	0	0	46	7	326	-2	-97
22	Trần Văn Mười	XTĐ	50	495	238	146	384	9	384	0	9	8	0	0	43	11	479	-3	-95
23	Dương Công Khi	XTS	40	480	228	122	350	9	350	0	9	9	0	0	41	9	326	1	24
24	Nhị Xuân	XTS	40	240	91	78	169	4	169	0	4	4	0	0	42	9	361	-5	-192
25	Ngã Ba Giồng	XTT	45	573	218	375	593	13	593	0	13	12	0	0	46	9	465	4	128
26	Xuân Thới Thượng	XTT	44	343	281	0	281	6	281	0	6	3	0	0	47	9	422	-3	-141
27	Lê văn Phiến	TTN	15	0	21	77	98	3	98	0	3	3	0	0	33	0	0	3	98
Tổng cộng			1104	9302	4995	3342	8337	201	8337	0	201	189	128	6	41	213	8990	-10	-653



PHỤ LỤC 3a

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể lớp theo Chương trình Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của UBND Thành phố tại trường tiểu học - Năm học 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 2440/KH-UBND-GDDT ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Hóc Môn)

Trường Tiểu học	Loại hình (Công lập/ Ngoài công lập)	Số lớp thực hiện chương trình	Số học sinh	Sĩ số lớp	Ghi chú
Nguyễn An Ninh	Công lập	2	70	35	
Nguyễn Thị Nuôi	Công lập	2	70	35	
Bùi Văn Ngừ	Công lập	2	70	35	
Tổng cộng		6	210	35	



PHỤ LỤC 3b

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể lớp theo Chương trình Dạy và học các môn Toán, Khoa học và tiếng Anh tích hợp theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của UBND Thành phố tại trường THCS - Năm học 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 2490 /KH-UBND-GDDT ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Hóc Môn)

Trường trung học cơ sở	Loại hình (Công lập/ Ngoài công lập)	Số lớp thực hiện chương trình	Số học sinh	Sĩ số lớp	Ghi chú
THCS Nguyễn An Khương	Công lập	02	70	35	
Tổng số		02	70	35	

PHỤ LỤC 4

Bảng số liệu chỉ tiêu cụ thể từng xã, thị trấn, trường trung học cơ sở - Năm học 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 2490/KH-UBND-GDDT ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Hóc Môn)

STT	Trường THCS	Tên xã, thị trấn	Số phòng học	Số học sinh lớp 9 ra trường (Năm học 2023-2024)	Số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học (Năm học 2023-2024)	Số liệu dự kiến tuyển sinh năm học 2024 - 2025								Số liệu tuyển sinh 2023-2024		
						Khả năng nhận		Chỉ tiêu nhận								
								Số lớp								
						Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Học 1 buổi	Học 2 buổi	Tăng cường ngoại ngữ	Đề án Tiếng Anh tích hợp	Bán trú	Sĩ số HS/Lớp	Số lớp 6	Số HS lớp 6	Tăng (+)/Giảm (-)
1	Đặng Công Bình	NB	50	323	477	11	477	0	11	0	0	10	43	9	382	95
2	Đỗ Văn Dậy	TH	43	449	576	12	576	0	12	0	0	12	48	14	662	-86
3	Đông Thạnh	ĐT	53	566	800	16	800	0	16	0	0	13	50	20	999	-199
4	Lý Chính Thắng 1	TTN	30	399	471	10	471	5	5	0	0	5	47	12	492	-21
5	Nguyễn An Khương	TT	40	294	315	9	315	0	9	0	2	9	35	11	357	-42
6	Nguyễn Hồng Đào	XTS	32	460	417	10	417	4	6	2	0	6	42	14	625	-208
7	Phan Công Hớn	BĐ	34	596	620	14	620	14	0	0	0	0	44	14	693	-73
8	Bùi Văn Thủ	BĐ	45	0	665	14	665	0	14	2	0	8	48	8	400	265
9	Tam Đông 1	TTT	32	445	575	12	575	12	0	0	0	0	48	17	831	-144
10	Tân Xuân	XTĐ	39	625	661	14	661	8	6	2	0	4	47	16	789	-128
11	Thị trấn Hóc Môn	TT	17	131	286	6	286	6	0	0	0	3	48	5	215	71
12	Tô Ký	TX	30	709	805	16	805	16	0	2	0	0	50	18	822	-93
13	Trung Mỹ Tây 1	TC	54	915	831	17	831	11	6	2	0	4	49	19	915	-120
14	Nguyễn Văn Bứa	XTT	50	600	639	14	639	0	14	3	0	13	46	14	641	-2
15	Xuân Thới Thượng	XTT	41	680	790	17	790	17	0	0	0	0	46	20	902	-112
16	Đặng Thúc Vịnh	ĐT	45	547	598	13	598	7	6	0	0	5	46	15	697	-99
Tổng cộng			635	7739	9526	205	9526	100	105	13	2	92	46	226	10422	-896